

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2022/HSPT

Ngày 17-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Thẩm phán: - Ông Trần Xuân Bằng.

- Bà Đỗ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Đỗ Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình.

*** Bị cáo kháng cáo: Đỗ Văn T**, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ dân phố VĐ, thị trấn HN, huyện HH, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/10; con ông Đỗ Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị U (Bà U được tặng Bằng Khen có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống pháp, bà Út đã chết); có vợ là Thái Thị H (đã ly hôn) và có 05 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 73/QĐ-XPVPHC ngày 21/6/2018, Công an huyện HH, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

*** Bị hại:** Anh **Thái Văn T1** - Sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ dân phố VN, thị trấn HN, huyện HH, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:** Anh **Thái Văn Hà** - Sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Vân Nam, thị trấn HN, huyện HH, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt bị cáo, anh T1 có xin xét xử vắng mặt, anh Hà vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Thái Văn T1 bức xúc về việc trước đó bị cáo Đỗ Văn T đã có hành vi đánh bà Thái Thị H (vợ cũ của bị cáo T) là bác ruột của anh T1 và việc chị gái bị cáo T là bà Đỗ Thị C sinh sống ở tỉnh Cao Bằng (về quê, ở nhà bị cáo T) tranh chấp đất với bà Thái Thị H. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, anh T1 rủ anh Thái Văn H1 ở cùng tổ dân phố đến nhà bị cáo T (khi đi anh T1 không nói cho anh H1 biết mục đích đến nhà bị cáo T để làm gì), anh H1 đồng ý. Anh T1 điều khiển xe mô tô chở anh H1 đến nhà bị cáo T. Đến nơi, anh T1 và anh H1 tự mở cổng đi vào trong sân, gặp bị cáo T, anh T1 hỏi “bà C đâu, bà C đâu”, bị cáo T bảo “đêm hôm khuya hỏi bà ấy làm gì”, sau đó bị cáo T, anh T1 và anh H1 đi vào trong phòng khách ngồi uống nước. Bị cáo T, anh T1 ngồi trên giường còn anh H1 ngồi ở ghế đối diện. Anh T1 hỏi “bà C về quê tranh chấp cái gì”, bị cáo T nói “cái việc đấy là việc cá nhân gia đình nhà tôi không liên quan gì đến các anh”, anh T1 nói “thế sao ngày xưa cắt tai bà H”, bị cáo T trả lời “vợ chồng ngày xưa xích mích nhau đã xong rồi, pháp luật đã giải quyết”, anh T1 nói “tao hiền thì tao hiền thật nhưng hôm nay tao cho mày chết”. Sau đó, anh T1 dùng tay nắm một cái vào vùng má bên trái bị cáo T, bị cáo T dùng hai tay đẩy anh T1 ra giữa nhà, anh T1 dùng hai tay nắm liên tiếp vào vùng đầu, mặt bị cáo T. Thấy vậy, anh H1 đi vòng ra phía sau ôm lấy người bị cáo T, đẩy bị cáo T ra không cho hai người đánh nhau nhưng anh T1 vẫn tiếp tục dùng tay nắm vào vùng đầu, vùng mặt bị cáo T. Bị cáo T cầm 01 chiếc ghế gỗ, loại ghế tựa 04 chân bằng gỗ đánh lại, anh T1 chạy ra ngoài sân, anh H1 ra hè đứng. Ngay sau đó, bị cáo T lấy một con dao, loại dao quắm dài 70cm, lưỡi dao dài 25cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng tuýp sắt dài 45cm, trọng lượng 810g ở dưới gầm giường kê ở phòng khách chạy ra chỗ anh T1 cách đó khoảng 5 mét - 6 mét. Khi đứng đối diện, cách nhau khoảng 0,8m đến 01m, bị cáo T cầm con dao quắm bằng hai tay, tay trái bên trên, tay phải ở dưới, giơ lên chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào vùng cổ bên trái anh T1 làm anh T1 ngã xuống nền sân. Bị cáo T không chém nữa và cầm dao đi ra cổng hô “cướp, cướp”. Thấy vậy, anh H1 đi ra giằng lấy con dao của bị cáo T, sợ bị anh H1, anh T1 đánh, bị cáo T bỏ chạy ra đường. Sau đó anh H1 điều khiển xe mô tô chở anh T1 đến nhà anh Trần Văn K ở tổ dân phố VN, thị trấn HN nhờ anh K chở anh T1 đến Bệnh viện Đa khoa HN, huyện HH cấp cứu. Sau đó, anh T1

được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình để điều trị thời gian là 11 ngày. Hậu quả anh T1 bị tổn hại sức khỏe là 6%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 115/21/TgT ngày 07/6/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình đối với anh Thái Văn T1: “Thương tích vùng cổ do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng cổ bên trái, đã được xử trí: khâu vết thương, thuốc kháng sinh, truyền dịch, giảm đau. Hiện tại: Thi thoảng còn đau vết thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 06%.

Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 177/21/TgT ngày 09/8/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình đối với anh Thái Văn T1: “Thương tích vùng cổ do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng cổ bên trái, đã được xử trí: khâu vết thương, thuốc kháng sinh, truyền dịch, giảm đau. Kết quả khám chuyên khoa chấn thương chỉnh hình - bỏng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình ngày 03/8/2021: Sẹo vết thương vùng cổ, gáy trái sát chân tóc, sẹo liền tốt, không viêm đỏ, vận động cổ tốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là 06%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 105/21/TgT ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Bình đối với Đỗ Văn T: “Thương tích vùng đầu, vùng mặt, vùng cẳng tay trái do vật tày tác động làm sưng nề vùng đầu và vùng gò má trái, xây xước da vùng cẳng tay trái. Đã được dùng thuốc kháng sinh, giảm đau, chống phù nề. Hiện tại: Thi thoảng còn đau đầu. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 00%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".
2. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Đỗ Văn T chấp H1nh án.
3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Thái Văn T1 các khoản chi phí chữa thương tích với tổng số tiền là 32.688.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/01/2022, bị cáo Đỗ Văn T kháng cáo nội dung: Cơ quan điều tra chưa xác định đúng sự việc xảy ra mà bị cáo khai báo ban đầu. Anh T1, anh H1 đêm

khuy nhập gia trái phép, đánh người dã man và anh H1 ôm bị cáo để anh T1 đánh, đâm liên tục nhưng cơ quan pháp luật không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh T1, anh H1 là bỏ lọt tội phạm và không tìm người chủ mưu xui khiến anh H1, T1 sang nhà tìm bà Đỗ Thị C (chị gái bị cáo) để hành hung. Bị cáo không được đưa đi giám định nhưng lại có kết quả, khi bị cáo không nhất trí yêu cầu giám định lại thì không được chấp nhận. Bị cáo gây vết thương cho anh T1 không cố ý mà là phòng vệ chính đáng. Đề nghị hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn T thay đổi kháng cáo, không yêu cầu xem xét các nội dung kháng cáo trên và khai nhận sự việc như bản án sơ thẩm đã mô tả đồng thời xác định Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng pháp luật. Tuy nhiên, do bị hại đến nhà bị cáo gây sự đánh bị cáo trước, bị đánh đau nên bị cáo đã dùng con dao quắm chống trả lại, nay bị cáo nhận ra sai phạm, ăn năn hối cải, tuổi đã cao, sức khỏe yếu, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn T.

* Bị cáo Đỗ Văn T không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai vì bị anh T1 đánh đau nên bị cáo đã dùng dao chống trả lại anh T1. Tuy nhiên, qua các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Do bức xúc vì trước đó bị cáo T có hành vi đánh bà Thái Thị H (là vợ cũ của bị cáo T, là bác ruột của anh T1) và việc bà Đỗ Thị C (chị gái bị cáo T) kiện cáo, tranh chấp đất ở với bà H nên tối ngày 29/4/2021 anh T1 đến nhà bị cáo T để tìm bà C giải quyết mâu thuẫn. Tại đây giữa anh T1 và bị cáo T xảy ra xô xát, anh T1 xúc phạm và đánh bị cáo T, bị cáo T cầm ghế đánh lại thì anh T1 chạy ra ngoài sân. Khi được anh H1 can ngăn đập ghế khỏi tay, bị cáo vào gầm giường lấy con dao quắm dài 70cm chạy ra sân chém một nhát trúng vào vùng cổ bên trái của anh T1. Hậu quả

anh T1 bị thương tích 06%. Như vậy, khi anh T1 thấy bị cáo cầm ghế gỗ chống trả anh T1 đã chạy ra ngoài sân, không có hành vi tấn công làm ảnh hưởng đến tính mạng bị cáo nhưng bị cáo vẫn dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho anh T1, việc bị cáo khai dùng dao chống trả lại anh T1 là không có căn cứ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng và xác định bị hại có một phần lỗi, gây sự đánh bị cáo trước và xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là có căn cứ. Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện HH, tỉnh Thái Bình.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134, điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T **06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Đỗ Văn T đi chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- CA-TA-VKS-THADS h. HH;
- UBND TT. HN, h. HH;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

Nguyễn Thị Phương Thảo

